TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2017/HSST
Ngày 28/11/2017
Vụ án: Cao Cương Q
"Cố ý gây thương tích"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Văn Thanh;
Ông Nguyễn Văn Hải.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Hoàng Dương - Cán bộ Toà án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên toà: Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng X năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo: Cao Cương Q, sinh năm 1987 tại Quảng Trị; trú tại Khu phố X, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Cao Văn H và bà Bùi Thị N; vợ Nguyễn Thị L, có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1981; trú tại: Khu phố X, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị -Vắng mặt có lý do

- *Người bào chữa cho bị cáo Cao Cương Q:* Ông Lê Văn H - Luật sư Công ty luật V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Trị - Có mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/4/2017, Nguyễn Đức T và Trần Nam Th (ở khu phố X, thị trấn G) đến quán nhậu "T" của Cao Cương Q để mua "Hồng phiến" (theo lời khai của T và Th). Khi đến quán, Th vào hỏi mua nhưng do thiếu tiền nên Q không bán (theo Q khai là Th và T tới mua 1 thùng bia). Th và T về nhà lấy thêm tiền và quay trở lại quán. Th tiếp tục vào gặp Q còn T đứng ngoài đường đợi. Thấy lâu nên T có lời lẽ chửi bới và ném một đùi gỗ vào nhà Q và lấy thanh gậy tre trước sân quán cầm trên tay đi vào nhà. Lúc này Q đang ngồi cắt rau phía trước nhà, trên tay cầm một con dao và bên cạnh có một con dao. Thấy T đi vào, Q cầm hai con dao ở hai tay chạy ra sân quán và dùng dao chém T nhưng không trúng thì T cầm cây tre đánh lại làm rơi cây dao ở tay trái của Q. Khi bị rơi dao, Q cầm dao ở tay phải chém một cái trúng vào mu bàn tay trái của T gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/TgT ngày 09/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: *"Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức T, sinh năm 1981, trú tại khu phố X, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị, do thương tích gây nên hiện tại là 18% (Mười tám phần trăm). Do vật cứng, sắc tác động trực tiếp gây nên thương tích"*.

Ngày 10/7/2017, Nguyễn Đức T đã viết đơn yêu cầu giám định lại thương tích với lý do kết quả giám định thương tích quá cao so với thương tích thực tế. Ngày 20/7/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 116/TgT kết luận: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức T do thương tích gây nên hiện tại là 18%"*.

Tại Cáo trạng số 16/QĐ - KSĐT- TA ngày 04/10/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố Cao Cương Q tội: "*Cố ý gây thương tích"* theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hinh sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Q định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Cao Cương Q từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 10.473.000đ.

Về vật chứng áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy vật chứng thu giữ trong vụ án gồm 01 đùi gỗ và 01 thanh tre.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự và tinh thần Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội (khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 nhẹ hơn khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999) xử phạt Cao Cương Q dưới khung hình phạt và cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Vào khoảng 16h, ngày 16/4/2017, tại nhà Cao Cương Q ở khu phố X, thị trấn G, Cao Cương Q dùng dao chém vào mu bàn tay trái của anh Nguyễn Đức T gây thương tích với tỷ lệ thương tật 18%. Hành vi dùng dao, là hung khí nguy hiểm gây thương tích 18% cho anh Nguyễn Đức T của Cao Cương Q đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của Cao Cương Q không chỉ xâm hại sức khỏe người khác mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong Nhân dân. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo trở T người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra trong

vụ án này xác định người bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử dưới khung hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự nên không cần áp dụng tinh thần Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội (khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 nhẹ hơn khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999) khi áp dụng hình phạt cho bị cáo như người bào chữa đề nghị.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình hiện gặp nhiều khó khăn, vợ bị cáo chuẩn bị sinh con thứ hai, thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận về việc Cao Cương Q bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Nguyễn Đức T số tiền 20.473.000đồng, bị cáo đã bồi thường 10.000.000đồng. Trong đơn xin vắng mặt, người bị hại đề nghị công nhận sự thỏa thuận này, tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận, nên cần tiếp tục buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 10.473.000đ.

Về vật chứng: 02 con dao mà Cao Cương Q dùng để đánh nhau với Nguyễn Đức T trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên HĐXX không xem xét. 01 thanh tre, 01 đùi gỗ không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Cao Cương Q phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt Cao Cương Q 21(hai mốt) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42(bốn hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Cương Q cho Uỷ ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Áp dụng Điều 584, 591 của Bộ luật dân sự công nhận sự thỏa thuận: bị cáo Cao Cương Q phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Đức T số tiền còn lại là 10.473.000đồng.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 thanh tre dài 150cm, đường kính lớn nhất 03cm, đường kính nhỏ nhất 1,5cm; 01 đùi gổ hình trụ tròn 65cm trên thân khúc gổ có nhiều nhánh cây bị chặt vát.

(Các vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo biên bản giao nhận ngày 05/10/2017).

4. Bị cáo Cao Cương Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Gio Linh;*
- *Công an huyện Gio Linh;*
- *Chi cục THADS huyện Gio Linh;*
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *Bị cáo;*
-*Người bào chữa*
- *Người bị hại;*
- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh